

## Trâu Qua Phong Tục và huyền thoại

T&#225;c Gi&#7843;: M&#225;ng Giang

Th&#7913; B&#7843;y, 17 Th&#225;ng 1 N&#259;m 2009 09:12

---

Trâu cũng như bò là những gia súc được thuần hóa sớm nhất, sống gần gũi với con người và rất hữu dụng với các quốc gia nông nghiệp như VN. Để dùng bừa, trâu giúp nông gia cày bừa, kéo xe, kéo mọt, đập lúa. Tại vùng nông thôn, trâu được sử dụng trong việc tưới tiêu, chuyên vận chuyển, trâu là con vật ngoan ngoãn nên dễ dạy dỗ và ăn uống gì cũng được sau một ngày làm việc vất vả cần nhai. Thịt trâu tuy dai nhưng cũng bổ dưỡng như thịt bò. Bởi vậy từ VNCH trước tháng 4-1975, chính phủ đã cho phép nhà thầu, cung cấp thịt trâu già làm thức ăn cho các tân binh từ hải quân trở về, trung tâm huấn luyện của miền Nam hay đóng góp làm thức ăn trong khu vực phòng thủ cho các đơn vị tác chiến.

Nhiều tác giả ngày các Tục Hùng dùng những câu này vẫn là một quốc gia nông nghiệp chuyên trồng lúa nước. Vì vậy hình ảnh của con trâu luôn luôn gắn liền với đời sống của quê hương nơi làng quê thôn dã. Tóm lại trâu được nhân gian phụng thờ như một biểu tượng thân thiết gắn bó, một hình ảnh thiêng liêng trong cho sức sống và tầm hồn VN bao đời, nên trong tâm thức của mỗi nhà, luôn coi trâu như là một người bạn đồng hành một đời đồng chung gian khổ, hơn là một con vật được nuôi để làm việc thôi. Không có trâu, nhà nông sẽ vô cùng khổ sở vì họ phải thuê nó để kéo cày:

‘ Trôi xám thềm, rừng tre già trút lá  
Đầy ngõ thôn hun hút gió chiều đông  
Sương mù bay phấp phấp ánh đèn yếm  
Hỏi ai nhấc vào làn da cồng buốt  
Trong thềm ruộng chân dề trần ngập nước  
Đôi bóng người đang chầm chậm đi đi  
Nghe đàn ông cúi rạp trước mìn

Nghe tiếng cày bừa theo sát gót

Hỏi là những nông dân nghèo bậc nhất

Không có trâu nên người phải làm trâu.. ’

(Thơ TVĐ Người Trâu).

## Trâu Qua Phong Tục và huyền thoại

T&#225;c Gi&#7843;: M&#225;ng Giang

Th&#7913; B&#7843;y, 17 Th&#225;ng 1 N&#259;m 2009 09:12

---

Do đó trâu là một đ̣ tài r̄t đ̄c ph̄ bīn trong h̄u h̄t ca dao t̄c nḡ, thi ca bình dân l̄n bác h̄c, đ̄i n̄ tích k̄ c̄ truȳn nḡn truȳn dài. Trong cūc s̄ng h̄ng ngày c̄a nḡ i VN nh̄t là t̄i nông thôn, trâu đ̄c coi nh̄ là m̄t gia tài l̄n. Vì th̄ trâu ch̄ng nh̄ng là ‘ đ̄u c̄ nghīp ‘ mà còn là m̄t h̄nh đ̄i n̄ đ̄ ch̄ng dīn khoe khoang, nên ‘ t̄u trâu l̄y v̄ làm nhà, trong ba vīc c̄ y l̄ là khó thay ‘

Còn gì đ̄p h̄n cái c̄nh ‘ m̄c đ̄ng nḡ i trên mình trâu th̄i sáo ‘ n̄i dòng tranh dân gian Đông Hồ, hay hình ̄nh c̄a trâu đ̄c nh̄c qua tīng th̄ c̄a Bà Huȳn Thanh Quan, Nguȳn Khuȳn.. nói lên c̄nh s̄ng êm đ̄m h̄nh phúc n̄i thôn dã, tuy r̄t bình dân m̄c m̄c nh̄ng l̄i là nīm m̄ c̄ ngàn đ̄i c̄a dân t̄c Vīt.. tīc thay t̄i nay v̄n ch̄a tōi nguȳn :

Rũ nhau đi c̄y đi cày  
bây giờ khó nh̄c có ngày phong l̄u  
trên đ̄ng c̄n, d̄i đ̄ng sâu  
ch̄ng cày v̄ c̄y con trâu đi b̄a

(ca dao)

Qū th̄t trâu-bò đã đi vào tâm th̄c c̄a nḡ i Vīt bao đ̄i, nên không có gì ph̄i nḡc nhiên khi ta th̄y trong h̄u h̄t m̄i tác ph̄m v̄ thi ca, ngh̄ thūt, điều kh̄c.. k̄ c̄ nh̄ng pho truȳn kì m̄ hīp Trung Hoa n̄i tīng c̄a Kim Dung .. m̄i l̄n nh̄c t̄i c̄nh thôn quê, l̄y tre xanh, b̄ d̄u c̄, lūng m̄ non đ̄ng lúa vàng, bác nông phu, chàng m̄c t̄ .. thì không th̄ nào không nói t̄i trâu bên c̄nh vì nó là con v̄t luôn hīn dīn bên nḡ i, qua nhīu lãnh v̄c v̄i m̄t ch̄ đ̄ng trên tr̄ng và đ̄y thīn c̄m.

### HUȲN THŌI VÀ T̄P QUÁN LIÊN H̄ T̄I TRÂU :

+ Ngūn ḡc và phân lōi Trâu :

Trâu VN có cùng xūt x̄ v̄i loài trâu Đông Nam Á thūc nhóm trâu đ̄m l̄y (Swamp Buffalo) có vóc dáng v̄m v̄, b̄ng to chân nḡn, lông màu xám đen, s̄ng dài nh̄ng cong nḡ c̄ v̄ phía sau nh̄ hình bán nguyệt. Đ̄c bīt có m̄t mīng vá xám tr̄ng ḡn góc trong c̄a m̄i con m̄t và luôn luôn có hai đ̄i tr̄ng (chevron), m̄t đ̄i c̄ ḡn cūng h̄ng, còn cái kia ̄ng c̄.

## Trâu Qua Phong Tục và huyền thoại

T&#225;c Gi&#7843;: M&#225;ng Giang

Th&#7913; B&#7843;y, 17 Th&#225;ng 1 N&#259;m 2009 09:12

---

Trâu cái mang thai từ 11-11,5 tháng mới đẻ 1 từ 2 nghé. Từ các di chỉ tìm được tại Phú Lộc, Huế Lộc thuộc Thanh Hóa, cho thấy trâu đã được dân Lộc Việt thu nhận từ thời các vua Hùng trở về của Văn Lang.

Theo nhà đ&#225;ng vật học K.Kenler (1920) thì trâu là con vật cổ xưa thuộc nhóm thú có sừng đứng đầu tiên trở thành gia súc. Trâu thuộc bộ Bò (Bos) loài nhai lại có sừng rỗng chân mang móng guốc chẵn. Tuy cùng họ với bò, linh dương, sơn dương, dê.. nhưng trâu có những sự khác biệt về cấu tạo sinh học với nhóm thú đứng trên. Loài trâu hiện có 3 nhóm : trâu Anom, trâu Châu Á và trâu Châu Phi.

- + Trâu trong lãnh vực tín ngưỡng, huyền thoại và quân sự :
- Trong Lãnh Vực Tín Ngưỡng :

Theo lòng tin của các tín đồ Phật Giáo ở Ấn Độ, Tích Lan và các nước Đông Nam Á, thì ngay từ buổi khai sinh lập địa, Ngọc Hoàng Thượng Đế phái Kim Quang Bồ Tát đem hai loài vật giồng ' cỏ và lúa' xuống trần gian cho người và súc vật với số lượng 5 lúa 1 cỏ. Nhưng Bồ Tát lại làm trái lời Thượng Đế, gieo 5 loài cỏ trộm và lúa thì gieo sau ch&#225; m&#225;t loài. Bởi vậy khắp trần gian cỏ mọc tràn lan làm cho con người thiếu thức phẩm để sống nên phải làm việc vất vả khi đến cấy cấy d&#225;n s&#225;ch để trồng lúa đ&#225;c. Vua trời biết gi&#225;n d&#225; nên đ&#225;ng Kim Quang xuống trần làm trâu để ăn hạt cỏ. Từ huyền thoại trên, ta thấy loài trâu-bò ngoài việc phải làm việc vất vả vất vả ban ngày, đêm thì còn phải nhai cỏ b&#225;m b&#225;m như mu&#225;n chu&#225;c loài chim loài đã gây ra. Đó cũng là lý do tín đồ Phật Giáo không ăn thịt trâu. Thấy ra người VN dù theo bất cứ tôn giáo nào, cũng đều không thích giết trâu ăn thịt vì thấy con vật có nghĩa tình lại giúp họ làm nên công nghiệp, người trở về đ&#225;ng bào Thượng Đế sống trên cao nguyên Trung Phi.

Đ&#225;ng Việt ngay từ thời Lý Trần (th&#225; kỷ XI-XIV) lấy nông nghiệp làm nền kinh tế chính của nước, do đó đã ban hành chính sách phân chia ruộng đất cho nông gia để khuyến khích việc đ&#225;ng áng tăng gia sản xuất. Đ&#225;ng thời chính quyền cũng rất quan tâm tới ' con trâu ' vì nó là đ&#225;ng lực giúp nhà nông trong mùa nông vụ. Bởi vậy năm 1123 vua Lý Nhân Tông đã xuống lệnh ' Chăm Gi&#225;t Trâu Ăn Thịt ' ai vi phạm sẽ bị phạt nặng theo luật pháp.

Tiếp đến thời Nhà Trần cũng noi theo Luật Hình Thư (đ&#225;ng Lý) mà sửa đổi thành Hình Luật, trong đó quy định hình phạt với các tội ăn trộm và giết hại trâu bò. Hàng xóm hay bất cứ ai biết mà che giấu không tố giác cũng bị xử đánh Tr&#225;ng rất nặng.

## Trâu Qua Phong Tục và huyền thoại

T&#225;c Gi&#7843;: M&#225;ng Giang

Th&#7913; B&#7843;y, 17 Th&#225;ng 1 N&#259;m 2009 09:12

---

Vào những ngày đầu xuân, nhà vua thân chính đi đầu đàn trâu Thôn Nông và cũng tự mình cầm cày ruộng trâu làm cỏ cày ruộng cho dân, tuy chức là một hình thức tượng trưng nhưng lại vô cùng ý nghĩa và sâu quan tâm của chính quyền đối với nên nông nghiệp của nước nhà. Trâu chày là một thú của ruộng dành riêng cho nhà vua có hành nghi thức cày ruộng đầu năm. Riêng con trâu cày ruộng cho dân, cũng được nuôi dưỡng đặc biệt và là loài trâu đặc biệt. Ngày làm cỏ, trâu được tắm rửa sạch sẽ, mặc quần áo. Vua sau khi đi thăm xong, thì bắt cày ruộng ruộng cày một thửa ruộng tượng trưng, một thửa cho vua mùa năm mới cho các nước được 'phong đăng, hòa cốc' làng nước thanh bình, muôn dân an lạc nghiệp.

Một giáo sĩ người Ý tên Adriano Di Santa Tecla thuộc dòng Augustin truyền đạo Thiên Chúa tại Đàng Ngoài từ năm 1738-1765, kể chuyện 'Đám Rước Trâu Đầu Trong Lễ Lễ Xuân' dưới thời Vua Lê Chúa Trịnh 'cách đây 300 năm. Tài liệu quý giá này là một bản viết tay, hiện được lưu trữ tại thư viện quốc gia Pháp (Bibliothèque Nationale) bằng tiếng Latin dưới tựa đề 'Opusculum de sectic apud Sinenseset Tunkinenses', được tham khảo tại hai bộ sưu tập của Viện Viễn Đông Bác Cổ Hà Nội, khi ông bị giam trong ngục từ năm 1737-1745.

Phan Huy Chú cũng ghi lại đám rước Trâu và Mọc Đòng trong dịp Lễ Lễ Xuân hàng năm vào dịp Tết Nguyên Đán gần gũi với tài liệu của các vị giáo sĩ Thiên Chúa Giáo từng truyền đạo tại Đàng Ngoài. Cũng liên quan tới Trâu trong lãnh vực tôn giáo và tín ngưỡng, ngoài việc các dân tộc Trung Á và Đông Âu bảo thủ sự cao nguyên Trung Phi nay vẫn giữ nguyên tục lệ giết trâu để thờ thần linh hay tế lễ các vị thần. Nhà toán học người Hy Lạp là Pythagore cách đây gần 25 thế kỷ, đã tìm được định lý mang tên ông để tính các cạnh trong một tam giác vuông 'bình phương cạnh huyền bằng tổng bình phương các cạnh góc vuông :  $a^2 + b^2 = c^2$ . Đông lúc nhà Chu bên Tàu cũng tìm được công thức số học tương đương với định lý hình học trên '  $3 \times 3 + 4 \times 4 = 5 \times 5$ . Đông ăn mừng phát minh trên, nhà Chu đã giết trâu theo công thức trên vào các dịp lễ lớn như thì 25 con còn lại thì dùng tới 100 con cũng dựa theo công thức số học :  $6 \times 6 + 8 \times 8 = 10 \times 10$ .

THỜI PHONG TỤC NGŨ ĐẾ : Tám trăm năm trước, một vị thần số người Nhật đã vẽ 10 bức tranh Trâu gọi là 'Thập Trại Ngũ Đế' dùng làm tài liệu Phật học để các đức vua chiêm ngưỡng pháp Công Ấn. Sau đó những bức tranh trên được vẽ lại và truyền sang Trung Hoa, phổ biến trong các thiển văn qua cái tên mới là 'Thập Mọc Ngũ Đế'. Đây là một bộ tranh 'chăn trâu' du nhập từ Phật giáo Tàu dùng để tượng trưng cho cái tâm của con người, rất khó đi vào lòng (tâm viên ý mã) ý nói tâm con người luôn nhậy nhót như con vượn, vì vậy cần phải tu dưỡng để đưa nó trở lại con đường chính đạo.

Được biết các bộ tranh Chăn Trâu của Phật Giáo Đông Á và Thiển Tông Trung Hoa đều xuất

## Trâu Qua Phong Tục và huyền thoại

T&#225;c Gi&#7843;: M&#225;ng Giang

Th&#7913; B&#7843;y, 17 Th&#225;ng 1 N&#259;m 2009 09:12

---

hiện vào đời Nhà Tống (thế kỷ XII), nội dung nói chung khác biệt chút ít về quá trình đời ngựa (giác ngựa tục thì) và tìm ngựa (giác ngựa tục). Yếu tố tìm cách tu trì của Thiển Tông là những công án được xếp vào hàng nhất búa củi cùng đời với những suy tưởng mà con người đưa vào đó để biện luận cho nhân sinh quan của cuộc đời. Đó là lý do tranh chăn trâu của Thiển Tông đã không đóng góp vào giai đoạn ' quên củi và ta' mà lại quay về cái bản thể chân thật, đời rỗng trong cõi thế tục này.

Các bài tranh chăn trâu trên được du nhập vào VN từ lâu những thi sĩ Lê Đệ Tông niên hiệu Vĩnh Thọ năm 15 (1719) mới xuất hiện một bài tranh chăn trâu do thi sĩ Quống Trí ở chùa Trấn Hải sáng tạo, dựa theo 10 bài tranh chăn trâu của Phật Giáo đời Tống, ngoài ra ông còn vẽ thêm những cảnh ghi chép đời tâm thức gọi là phép luyện tâm. Đây là một công trình quý báu của Phật Giáo VN, đã được khắc in vào thời Vua Tự Đức nhà Nguyễn. Tóm lại dù có xuất xứ từ Nhật Bản, Trung Hoa hay VN, 10 bài tranh chăn trâu hay Tập Mục Ngưu Đệ trình bày sau này là một công trình tu tập của Phật tử, đi tìm giải thoát đời và huân, thanh vân, duyên giác đời Bồ Tát, Phật và củi cùng đời đời củi củi củi tâm trở thành vô tâm, tục là không và đó là cõi niết bàn.. như bài kệ của một thi sĩ đời Lý đã đời ngựa :

' Có thì có tục may,  
Không thì cõi thế gian này cũng không  
Vả xem bóng nguyệt lòng sông  
Ai hay không có, có không là gì ?

Đó mới chính là mục đích mà các vị chân tu khi sáng tạo ' Tập Mục Ngưu Đệ Tông ' chỉ mong Phật tử tu tập để biện trừ trâu đen (ô nhiễm) thành Trâu Trắng (Ngộ) thế thôi.

- Huyền Thoại về Mục Tục VN :

Trong dòng Việt Sử từ buổi bình minh lập quốc tới ngày nay, đã có không biết bao nhiêu danh nhân xuất thân từ mục tử, làm nên sự nghiệp an dân giúp nước rồi hiển hách, lập danh thiên cổ, ai đời cũng cúi đầu ngưỡng mộ.

ĐINH TIÊN HOÀNG Đệ : Tên thật Đinh Bạt Linh người Đàng Hoa Lữ, thuộc huyện Gia Viễn tỉnh Ninh Bình (Bắc Phần). Lúc bé cha mất sớm nên ông sống với mẹ ở nông thôn, ngày ngày cùng lũ trẻ chăn trâu, thổi ngạt bịt chúng khoanh tay làm kiếp rơm củi mình. Lữ lại học hoa lau làm nghề,

## Trâu Qua Phong Tục và huyền thoại

T&#225;c Gi&#7843;: M&#225;ng Giang

Th&#7913; B&#7843;y, 17 Th&#225;ng 1 N&#259;m 2009 09:12

---

chia phe dần tr&#225;n đánh nhau ngoài đ&#225;ng. L&#225;n lên ông theo Tr&#225;n Minh Công d&#225;p yên lo&#225;n s&#225; quân trong n&#225;c, nên đ&#225;c x&#225;ng t&#225;ng là V&#225;n Th&#225;ng Quân. Năm 968 lên ngôi hoàng đ&#225;, l&#225;p nhà Đ&#225;ng x&#225;ng hi&#225;u Đ&#225;ng Tiên Hoàng đóng đô t&#225;i Hoa L&#225; (Ninh Bình).

**QU&#225;C TRI&#225;U TÁ M&#225;NH CÔNG NGUY&#225;N CHÍCH** : Tá M&#225;nh Công tên th&#225;t là Nguy&#225;n Chích, ng&#225;i Mã Tr&#225;ch Đông S&#225;n t&#225;nh Thanh Hóa (Trung Ph&#225;n) . M&#225; cô cha m&#225; r&#225;t s&#225;m l&#225;i ph&#225;i nuôi n&#225;ng hai em còn th&#225; đ&#225;i nên ph&#225;i bán mình làm k&#225; ch&#225;n trâu trong làng. T&#225; thu&#225; nh&#225;, ông đã có bi&#225;t tài nuôi và đ&#225;y chim b&#225; câu đ&#225;a tin trong chi&#225;n tr&#225;n. L&#225;n lên theo Bình Đ&#225;nh Đ&#225;ng Lê L&#225;i su&#225;t 10 năm kháng chi&#225;n đánh đ&#225;i gi&#225;c Minh, l&#225;p đ&#225;c nhi&#225;u chi&#225;n công hi&#225;n hách nên đ&#225;c vua ban qu&#225;c t&#225;nh và phong t&#225;i ch&#225;c Tá M&#225;nh Công . Ông m&#225;t ngày 26/11/1449 đ&#225;c an táng t&#225;i quê nhà.

**L&#225;NG QU&#225;C TR&#225;NG NGUY&#225;N NGUY&#225;N TR&#225;C** : Ông là con cháu công th&#225;n đ&#225;i Tr&#225;n nh&#225;ng vì lo&#225;n l&#225;c nên gia đ&#225;nh lui v&#225; s&#225;ng &#225;n đ&#225;t t&#225;i quê nhà &#225; Ph&#225; Qu&#225;c Oai t&#225;nh S&#225;n Tây. Thu&#225; nh&#225; ph&#225;i ch&#225;n trâu giúp cha m&#225; nh&#225;ng b&#225;n t&#225;nh thông minh hi&#225;u h&#225;c nên ông th&#225;ng d&#225;i mài kinh s&#225; trên l&#225;ng trâu. Năm 26 tu&#225;i thi đ&#225; tr&#225;ng nguyên đ&#225;i tri&#225;u vua Lê Thái Tông (1442) . Năm 1445 ông đ&#225; sang Tàu, g&#225;p lúc n&#225;c này đ&#225;ng m&#225; khoa thi nên xin &#225;ng thí và đ&#225; tr&#225;ng nguyên, m&#225;i đ&#225;c g&#225;i là ‘ l&#225;ng qu&#225;c tr&#225;ng nguyên ‘.

**NHÀ QUÂN S&#225; L&#225;NG DANH ĐÀO DUY T&#225;** : Ông ng&#225;i Thanh Hóa, vì thu&#225;c gia đ&#225;nh ‘ x&#225;ng ca’ nên không đ&#225;c phép đ&#225; thi, vì v&#225;y ph&#225;i b&#225; vào Nam Hà đ&#225; l&#225;p thân. Là ng&#225;i thông su&#225;t kinh s&#225;, gi&#225;i thu&#225;t s&#225; và sáng t&#225;o nh&#225;ng s&#225;ng n&#225;i x&#225; l&#225; không có ng&#225;i ti&#225;n đ&#225;n ph&#225;i xin vào ch&#225;n trâu cho m&#225;t phú ông &#225; xã Tùng Châu, ph&#225; Hoài Nh&#225;n t&#225;nh Bình Đ&#225;nh. T&#225;i đ&#225;y ông đ&#225;c phú ông m&#225;n tài nên g&#225; con gái và ti&#225;n c&#225; v&#225;i S&#225;i V&#225;ng Nguy&#225;n Phúc Nguyên. T&#225; đ&#225; ông đ&#225;c chúa tr&#225;ng v&#225;ng giao h&#225;t binh quy&#225;n nên m&#225;t lòng giúp Nam Hà &#225;n đ&#225;nh chính tr&#225;, kinh t&#225;, quân s&#225;, đ&#225;p luy Tr&#225;ng Đ&#225;c (Qu&#225;ng Bình) ngăn gi&#225;c Tr&#225;nh ph&#225;ng B&#225;c, đ&#225;ng th&#225;i m&#225; đ&#225;u cho cu&#225;c nam ti&#225;n, nh&#225; v&#225;y b&#225; c&#225;i n&#225;c ta m&#225;i đ&#225;c r&#225;ng l&#225;n nh&#225; hi&#225;n nay.

+ Trâu Trong Phong T&#225;c T&#225;p Quán :

Tr&#225;c đ&#225;y &#225; m&#225;i ph&#225; huy&#225;n mi&#225;n xuôi th&#225;ng có ch&#225; trâu là n&#225;i h&#225;p m&#225;t đ&#225; mua bán trâu. M&#225;t s&#225; ch&#225; n&#225;i ti&#225;ng nh&#225; ch&#225; G&#225;i (Nam Đ&#225;nh), ch&#225; Th&#225;y Nguyên, Th&#225;y Tú, Th&#225;y T&#225; (H&#225;i Phòng), ch&#225; Thanh Hà (H&#225;i Đ&#225;ng) . T&#225;i đ&#225;y ngh&#225; lái trâu ra đ&#225;i đ&#225;ng nh&#225; thành ng&#225; ‘ mi&#225;ng l&#225;i lái trâu ‘ mà đ&#225; so gi&#225;i này là nh&#225;ng k&#225; l&#225;a đ&#225;o , khi&#225;n cho thiên h&#225; tin theo ph&#225;i tán gia b&#225;i s&#225;n, khi nghe theo l&#225;i đ&#225;ng m&#225;t nên mua l&#225;m, vì con trâu là đ&#225;u s&#225; nghi&#225;p.

Ng&#225;i Thái Tr&#225;ng &#225; vùng lòng ch&#225; o M&#225;ng Lò (Tây B&#225;c) m&#225;ng T&#225;t Xíp Xíp vào tháng 7 Âm l&#225;ch,

## Trâu Qua Phong Tục và Huyền Thoại

T&#225;c Gi&#7843;: M&#225;ng Giang

Th&#7913; B&#7843;y, 17 Th&#225;ng 1 N&#259;m 2009 09:12

---

Có liên quan tới vụ mùa. Dịp này người ta tập chợ cho Trâu ăn Tết. Hôm đó trâu được tắm rửa sạch sẽ, dắt tới buồm ở chân cầu thang nhà sàn, chờ nhà sau khi nói đôi lời cảm ơn trâu, rồi mang xôi thịt cúng rồi u đãi trâu. Hôm đó cũng là ngày Tết Mọc Đòng, bận rộn chuẩn trâu được tết do dắt trâu và mang thịt xôi tìm tới mời bà thích để nô đùa, ăn uống, ca hát.

Tết trâu cũng là một phong tục cổ truyền ở các vùng nông thôn VN. Tại Hoàng Hoá, Nga Sơn (Thanh Hóa), Vĩnh Linh (Quảng Trị), vài ngày trước Tết, người ta tìm thức ăn ngon và thơm khô để trâu ăn tết. Trâu được tắm rửa sạch sẽ, chuồng cũng quét dọn sạch sẽ. Sáng mừng một Tết, mời con trâu đứng trước trán một lá bùa để trừ tà, xua đuổi virus rui trong năm cũ cũng như chúc cho trâu năm mới sức khỏe dồi dào, ăn no cày mướn. Sau khi cúng thần chuồng, trâu cũng được ăn với các món bánh chưng, thịt cá, xôi chè.. Đòng thì cũng cũng chôn ngày tết dắt trâu thụng xuân và cày thửa ruộng.

Với người Chăm ở Ninh-Bình Thuận, con trâu là loài vật có liên hệ tới các nghi lễ phong tục cúng thần cũng là vật dâng cúng thần linh, ông bà, cha mẹ.. Theo phong tục tập quán xưa truyền lại, cứ 7 năm một lần, vào tháng 7 lịch Chăm, dân làng cúng thần linh tại núi đá trũng (Giang Patao) thuộc làng Nhị Bình, Phước Thái, Ninh Phước (Ninh Thuận) một con trâu trộm. Riêng lễ đâm trâu vẫn còn tồn tại với người Chăm theo đạo Bà La môn và Bà Ni vào dịp có tang.

Người Việt gốc Miền Nam Phần xưa đã có tục rước trâu bò nhân ngày Tết đầu xuân. Theo tập quán cũ, cứ vào đầu năm mới, nông dân rước trâu bò và lợn đi rước bưng đất sét. Những ngày đất này được đất vào kiêu để du hành trong cuộc rước lễ, do việc chợ chợ đất được đất trong sóc gọi là A-Cha chợ xưa. Đoàn kiêu có giàn nhạc tháp tùng, khi hành trình làng ra ruộng và đất tết chợ những ngày đất đó với người ý là các ngày sấm gánh hạt bôn hạt và sấm xui sấm trong năm cho dân làng. Cuộc cùng là xâu thịt trâu bò để mừng năm mới.

Việc chợ trâu, trước khi xảy ra cuộc kháng chiến chống Pháp của toàn dân Việt (1946-1954) nhiều làng xã ở Bắc Phần đã có và được chợ hành vào dịp Tết. Nơi tiêu ng nhất vẫn là Đông Sơn (Kiên An) và vùng Vĩnh-Phúc Yên. Tại đây Hội Chợ Trâu khai diễn 2 lần vào ngày 28 tháng Chạp và 17 tháng Giêng Âm lịch với 8 chợ trâu tham. Càng về sau do tình trạng chiến tranh, lợn heo và đôi kém nên chợ còn 4 chợ trâu hay ít hơn thu được tình hình kinh tế.

Theo truyền thống thì trước ngày khai hội một năm, làng xã chợ các chàng trai nuôi trâu qua chợ thăm. Người trúng tuyển được nhận 50 đồng bạc Đông Đàng để mua trâu về nuôi. Thời gian chăm sóc trâu cũng vô cùng vất vả cần chăm, tết ăn uống tới chuồng trại và canh chừng

## Trâu Qua Phong Tục và huyền thoại

T&#225;c Gi&#7843;: M&#225;ng Giang

Th&#7913; B&#7843;y, 17 Th&#225;ng 1 N&#259;m 2009 09:12

---

không cho trâu đực sút chuồng nhẩy cái. Riêng người nuôi trâu cũng bực mẫn gọt gao tẻ vì cấn ăn uống (cơm thối chó, hành tỏi sượng) và sặc nước gỏi đàn bà. Rồi ngày Hội Chọi Trâu cũng tới, thu hút dân chúng trong vùng và các tỉnh lân cận tham dự rất đông vui. Với nhúng con trâu đực sung sức bền bỉ suốt lâu ngày, nay đực thi ra tha hồ chém húc chí mẫm, giũa tỉng hoan hô cổ vũ của con người. Thốt là sung sướng vô cùng cho chàng trai có trâu thi đấu cuốc nhúng cũng vô cùng bất hạnh cho ai có trâu làm bị thương không chịu được. Chàng trai đó ngoài việc phải trả lãi 50 đồng cho làng xã, mà còn bị mang tiếng là không chịu giũa trai giũa nên bị thôn thánh quở phạt.

Trên cao nguyên Trung Phần, từ trước tới nay người Thổ Đông cho đực trâu làm rẫy trồng lúa khô, nên trâu bò nuôi phần lớn chỉ dùng vào việc cúng tế lễ vào các dịp Tết và lễ mừng mùa gặt mới. Trong ngày Hội Đâm Trâu, một cây nêu cao từ 5-6m đứng trên, phía trên thì một bàn thờ nhỏ đựng thóc nếp và ông bà bên dưới. Quanh thân cột đứng có một trục tinh vi có một lưỡi dao. Con trâu thì thẩn thờ đứng đó.

Sau khi pháp sự hành lễ xong, một chàng trai leo lên ra sân chém trâu. Mọi người trong thôn mừng rỡ có một hôm đó và vây kín sân lễ, giũa tỉng chiêng trống nổi lên phá tan sự im lặng hàng ngày của núi rừng, nhấc bổng võ tinh thôn của người trong cuộc. Đu tiên chàng ta chụy vòng theo con trâu, thủa dịp dùng dao bén chém vào bên gót chân con vật. Trâu bị thương té quỵ giũa sân lễ, đứng rồi hàng chụ thêm lưỡi mũi giáo nhọn đâm lưng tim tới chết. Sau cùng đám thanh niên khác vào phanh thây trâu, đem nhúng trên đứng lễ đang bùng cháy đu đu, mừng tu rượu cấn và ca hát vui vẻ.

Nam Đông là một quốc gia hội đồng song văn nông nghiệp trồng lúa nước. Tuy vậy đến chùng cuối thế kỷ 19 thì đây nhúng dù là người Batak, Minang Kabaus hay Toradjas.. đứng tên trồng trâu sau sự thúc giục tiên, vì chính con vật tới đứng nước này đứng xem nhúng là một bị u thúc giục hàng ngày. Ngoài ra trâu còn đứng nhúng nhúng truy n thuy t của người Minang Kabaus tây bắc đảo Sumatra, đã nhúng một con trâu giũa, phá đứng dã tâm sáp nhập vùng này vào Mã Lai. Tên bị t này đứng theo tên của con trâu đã chến thúng t đó (Minang Kabaus) có nghĩa là trâu chến thúng. Người đứng phía nhúng đã lý song trâu đứng trang trí các mái nhà. Còn người Batak thì có tục chến trâu với ý nghĩa nhúng đứng tính của trâu song truy n sang nhúng đôi trai gái với a mới cấn.

Trâu cũng đứng đứng phần trong tục đứng của vua chúa Trung Hoa từ trước tới nay với nhúng tỉng ăn uống rất cấn u khổ tến kém. Món ‘ Da Tây Ngũ (Trâu Tây Túng)’ đứng đứng xếp trong thúng p trân gũ m : gan rỗng, chến phần, bao tến cấn, vi cá gáy, thúng t cú, môi đứng i cấn, bàn tay gũ, nem cóc và da tây ngũ.

Tây ngũ hay Tê ngũ (Seaigan) thúng bợ bò, nhóm phần tây ngũ với rúng giũa trâu với vóc dáng



## Trâu Qua Phong Tóc và huyện tho

T&#225;c Gi&#7843;: M&#225;ng Giang

Th&#7913; B&#7843;y, 17 Th&#225;ng 1 N&#259;m 2009 09:12

---

nh&#225;ng đ&#228; c bi&#228;t ch&#228; có m&#228;t s&#228;ng m&#228;c trên sóng mũi, b&#228;n nh&#228;n nh&#228; mũi mác làm b&#228;ng thép c&#228;ng dài kho&#228;ng 0, 70m, là vũ khí l&#228;i h&#228;i dùng đ&#228; t&#228;n công k&#228; thù nh&#228; voi, c&#228;p, s&#228; t&#228;.. Nó r&#228;t hung d&#228;, đ&#228; tình, s&#228;ng thành t&#228;ng đ&#228;n t&#228;i vùng tây nam Trung Hoa, trong nh&#228;ng khu r&#228;ng th&#228;a sinh l&#228;y có khí h&#228;u &#228;m th&#228;p. Trên cao nguyên Tây T&#228;ng có nhi&#228;u lo&#228;i tây ng&#228;u nh&#228; h&#228;c tây ng&#228;u da đen m&#228;t s&#228;ng, b&#228;ch tây ng&#228;u lông tr&#228;ng hai s&#228;ng và s&#228;n tây ng&#228;u ch&#228; s&#228;ng trên núi cao. Loài tây ng&#228;u chân có ba móng nh&#228; heo, đ&#228; c bi&#228;t là da r&#228;t dày trên m&#228;t t&#228;t (10 cm) l&#228;i dai nh&#228; gân, c&#228;ng nh&#228; s&#228;t thép nên không có th&#228; vũ khí nào k&#228; c&#228; đ&#228;n xuyên th&#228;ng đ&#228;c.

Tây ng&#228;u sẵn m&#228;i vào ban đêm, ăn cây c&#228; th&#228;c v&#228;t, u&#228;ng n&#228;c b&#228;n và ng&#228; li bì ban ngày. S&#228;ng tây ng&#228;u là thu&#228;c quý ch&#228;a các lo&#228;i b&#228;nh ung nh&#228;t nh&#228;ng chính da m&#228;i là m&#228;t trong m&#228;i món th&#228;p tr&#228;n cao l&#228;ng m&#228; v&#228; c&#228;a vua chúa và gi&#228;i hào phú Tàu. Nh&#228;ng h&#228; con v&#228;t này là m&#228;t công vi&#228;c hi&#228;m nguy đ&#228;y khó khăn không thua gì s&#228; ch&#228; bi&#228;n da tây ng&#228;u thành món th&#228;p tr&#228;n cho vua chúa. Da t&#228;i tr&#228;c h&#228;t đem c&#228;o h&#228;t lông, lóc b&#228; ph&#228;n m&#228; r&#228;i đem ph&#228;i n&#228;ng ban ngày, t&#228;i s&#228;y khô liên t&#228;c trong 200 ngày. Sau đó đem da t&#228;m r&#228;u mai qu&#228; l&#228; lo&#228;i th&#228;ng h&#228;ng trong m&#228;t tháng, v&#228;t ra ph&#228;i khô và c&#228;t k&#228; trong m&#228;t chi&#228;c h&#228;p làm b&#228;ng vàng hay b&#228;c, đ&#228; gi&#228; mùi th&#228;m. Lúc ăn đem da ngâm trong n&#228;c tro th&#228;o m&#228;c lo&#228;i quý su&#228;t 7 đêm ngày m&#228;i v&#228;t ra, r&#228;a s&#228;ch r&#228;i đem ch&#228;ng cách th&#228;y cho chín. Cu&#228;i cùng thái thành t&#228;ng lát m&#228;ng, n&#228;u v&#228;i các v&#228; thu&#228;c b&#228; thêm vào các gia v&#228; h&#228;o h&#228;ng. Lúc này da tây ng&#228;u tr&#228; thành giòn nh&#228; th&#228;ch, có mùi th&#228;m ngát t&#228;a hoa h&#228;ng. Da tây ng&#228;u ch&#228;a đ&#228;t đ&#228;c h&#228;i n&#228;ch và nhi&#228;u lo&#228;i b&#228;nh th&#228;i khí.